

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2026/HS-ST
Ngày: 21/01/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Tấn Đạt;

Bà Trần Thanh Hoa.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đào Chúc Phương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tri Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân khu vực 6 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Cao Văn C, sinh ngày 01/01/1986 tại V, An Giang; Nơi cư trú: Tổ D, ấp Đ, xã V, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn S và bà Nguyễn Thị N; Vợ tên Huỳnh Thị Mỹ T; Con có 01 người, sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/9/2025 và chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam U Minh Thượng cơ sở B; *có mặt*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Huỳnh Thị Mỹ T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Tổ D, ấp Đ, xã V, tỉnh An Giang; *có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/9/2025 Công an xã V, tỉnh An Giang phát hiện Cao Văn C, sinh ngày 01/01/1986 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà riêng ở địa chỉ tại tổ D, ấp Đ, xã V, tỉnh An Giang nên tiến hành kiểm. Qua kiểm tra phát hiện mặt sau (ở giữa vỏ bao thuốc lá và vỏ bọc nylon trong suốt) của bao thuốc lá hiệu HERO của C có 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng có hình dạng không đồng nhất mà C thừa nhận là ma túy đá. Sau đó, Công an xã V khám xét khẩn cấp nhà của C thì phát hiện bên trong nhà tắm của C còn cất giấu 11 đoạn ống hút nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu bên trong chứa nhiều hạt tinh thể nghi là ma túy. Công an xã V đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C cùng tang vật nêu trên. Cao Văn C khai do cần có ma túy để sử dụng nên đã lên các trang xã hội tìm cách đặt mua ma túy. Đến ngày 14/9/2025 C nhận được cuộc gọi của người thanh niên (C không biết tên và địa chỉ) để bán ma túy cho C về sử dụng; C hẹn người thanh niên trên đến Công Bản 4 gần nhà của C để giao nhận ma túy. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày C đi bộ từ nhà ra C và được người thanh niên trên đưa 01 (một) bọc nylon màu trắng trong đó có 01 (một) bịch nylon và 11 (mười một) đoạn ống hút được hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy và 01 (một) ống nhựa màu trắng hình trụ tròn dùng để sử dụng ma túy. Người thanh niên nói đó là ma túy và bán cho C tất cả với tổng số tiền là 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Đến ngày 16/9/2025 C lấy bịch nylon có chứa ma túy ra sử dụng một phần, sau đó C đi ngủ bên hành lang nhà và đem theo vỏ thuốc lá HERO có cất giấu ma túy để trên giường ngủ thì bị Công an xã V phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy, 11 đoạn ống hút nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất ma túy; 01 (một) vỏ thuốc lá hiệu HERO; 01 (một) ống nhựa trong suốt hình ống điều (trụ tròn); 01 (một) lon nhựa loại chai nước trà xanh 0° bị cắt làm đôi; 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 68N1-198.27, màu xanh-trắng, loại Winer, số máy KC26E110786, số khung 2602GY072378.

Tại bản kết luận giám định số 638/KL-KTHS, ngày 21/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh A kết luận:

+ Mẫu 01: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 bịch nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại methamphetamine, khối lượng là 0,3237 gam.

+ Mẫu 02: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 11 ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại methamphetamine, khối lượng là 1.0454 gam.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSKV6 ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - An Giang đã truy tố bị cáo Cao Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Văn C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu, sung quỹ nhà nước vật chứng:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen đã qua sử dụng là phương tiện công cụ phạm tội.

Tịch thu, tiêu huỷ vật chứng:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì màu trắng được niêm phong có ký hiệu “Mẫu 1” có khối lượng 0,2943 gam và “Mẫu 2” có khối lượng 1,0131 gam;

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu HERO;

+ 01 (một) ống nhựa trong suốt hình ống điều (trụ tròn);

+ 01 (một) lon nhựa loại chai nước trà xanh 0° bị cắt làm đôi;

Đối với 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 68N1-198.27, màu xanh-trắng, loại Winer, số máy KC26E110786, số khung 2602GY072378 do bị cáo Cao Văn C đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra không có căn cứ chứng minh bị cáo sử dụng xe này làm công cụ phương tiện phạm tội nên không có căn cứ để tịch thu, sung quỹ. Do đó Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo và tạm giao cho vợ bị cáo quản lý.

Phản dân sự: Hành vi phạm tội của bị cáo không gây thiệt hại cho ai nên Viện kiểm sát không đề nghị.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Mỹ T đã nhận lại xe, không yêu cầu gì thêm.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Cao Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 16/9/2025 Cao Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại methamphetamine tại nhà riêng ở địa chỉ tại tổ D, ấp Đ, xã V, tỉnh An Giang gồm: Một bịch nilon được hàn kín hai đầu có khối lượng là 0,3237 gam và mười một ống nhựa có khối lượng là 1.0454 gam. Đến ngày 16/9/2025 C lấy bịch nylon có chứa

ma túy ra sử dụng một phần thì bị Công an xã V phát hiện bắt quả tang cùng tang vật nêu trên; khi thực hiện hành vi bị cáo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo Cao Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử cần có mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Song, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Qua phân tích, xét thấy cần phải xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tập trung để cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với hành vi của người bán trái phép chất ma túy cho Cao Văn C theo lời khai thì C không biết rõ nhân thân của người này. Đồng thời, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra mở rộng, xác minh nhưng không có cơ sở làm rõ đối tượng này. Do đó, hành vi mua bán trái phép chất ma túy sẽ được tách ra khi nào xác minh làm rõ được thì xử lý sau.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 68N1-198.27, màu xanh-trắng, loại Winer, số máy KC26E110786, số khung 2602GY072378 do bị cáo Cao Văn C đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra không có căn cứ chứng minh bị cáo sử dụng xe này làm công cụ phương tiện phạm tội nên không có căn cứ để tịch thu, sung quỹ. Do đó Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo và tạm giao cho vợ bị cáo là Huỳnh Thị Mỹ T quản lý.

Đối với vật chứng gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen đã qua sử dụng do vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên

tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Đối với các vật chứng gồm:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì màu trắng được niêm phong có ký hiệu “Mẫu 1” có khối lượng 0,2943 gam và “Mẫu 2” có khối lượng 1,0131 gam;

+ 01 (một) võ bao thuốc lá hiệu HERO;

+ 01 (một) ống nhựa trong suốt hình ống điều (trụ tròn);

+ 01 (một) lon nhựa loại chai nước trà xanh 0° bị cắt làm đôi.

Do các vật chứng vật cấm lưu hành, công cụ dùng vào việc phạm tội nên áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[9] *Về án phí sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Cao Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Văn C 03 (ba) năm tù, tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 16/9/2025.

2. *Về xử lý vật chứng*:

Tịch thu, sung quỹ nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen đã qua sử dụng;

Tịch thu, tiêu hủy:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì màu trắng được niêm phong có ký hiệu “Mẫu 1” có khối lượng 0,2943 gam và “Mẫu 2” có khối lượng 1,0131 gam;

+ 01 (một) võ bao thuốc lá hiệu HERO;

+ 01 (một) ống nhựa trong suốt hình ống điều (trụ tròn);

+ 01 (một) lon nhựa loại chai nước trà xanh 0° bị cắt làm đôi.

(Các vật chứng trên hiện Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 - An Giang

đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 03/12/2025).

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 6; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Cao Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND xã Vĩnh Phong;
- VKSND khu vực 6 - An Giang;
- Phòng Thi hành án khu vực 6 - An Giang;
- Thi hành án tỉnh An Giang;
- Tòa án tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh An Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiều Diễm